

MOTTA MC504

Dầu xi lanh tàu biển cao cấp TBN 40
SAE 50

Mô tả sản phẩm

MOTTA MC 504 là dầu xi lanh tàu biển cao cấp BN 40 cho động cơ crosshead tốc độ thấp dùng nhiên liệu ít lưu huỳnh hơn (khoảng 0.5–2.0% lưu huỳnh).

Khả năng tẩy rửa, phân tán, chống mài mòn và trung hòa axit giúp kiểm soát cặn, bảo vệ sơ mi xi lanh và xéc măng, xử lý sản phẩm cháy gây ăn mòn. Khi chọn sản phẩm phải xem xét lưu huỳnh nhiên liệu, thiết kế động cơ, chế độ vận hành và hướng dẫn lưu lượng cấp dầu của nhà sản xuất động cơ.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Trung hòa axit	Giúp kiểm soát axit ăn mòn sinh ra khi đốt cháy.
Bảo vệ sơ mi xi lanh và xéc măng	Bảo vệ sơ mi xi lanh và xéc măng chống mài mòn.
Kiểm soát cặn	Giúp giữ sạch vùng piston và xi lanh.
Giữ màng dầu	Giúp bôi trơn hiệu quả trên toàn bề mặt xi lanh.

Ứng dụng

- Bôi trơn xi lanh động cơ diesel tàu biển crosshead tốc độ thấp.
- Động cơ có nhiên liệu và điều kiện vận hành phù hợp với độ kiểm của sản phẩm.
- Ứng dụng được nhà sản xuất động cơ chấp thuận cho loại dầu đã nêu.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất xe về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
SAE J300 / thực hành dầu xi lanh tàu biển	Pha chế theo thực hành quốc tế về dầu xi lanh tàu biển (MCL) ở mức BN đã nêu cho động cơ crosshead tốc độ thấp.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
Cấp SAE	SAE J300	SAE 50
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	180
Độ nhớt động học ở 100°C, cSt	ASTM D445	17.9
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	94
Điểm đông đặc, °C	ASTM D97	-9
Điểm chớp cháy (COC), °C	ASTM D92	255
TBN, mgKOH/g	ASTM D2896	40

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
Tỷ trọng ở 15°C, kg/L	ASTM D4052	0.89

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.
Dạng bao bì	Phuy công nghiệp và hàng rời; xác nhận khi đặt hàng.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đậy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).